



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CP BỌC ỐNG DẦU KHÍ VN  
BAN KIỂM SOÁT

Số:...../TTr - BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phủ Mỹ, ngày.... tháng .... năm 2025

### TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo hoạt động năm 2024,  
phương hướng hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát  
và lựa chọn đơn vị độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam (PV Coating),

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua báo cáo hoạt động năm 2024, phương hướng hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát và Đề xuất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 trong số các Công ty kiểm toán hàng đầu (Deloitte, Ernst and Young, KPMG và PricewaterhouseCoopers).

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Lê Đức Hòa



**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG NĂM 2024, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN**  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025**

**I, Báo cáo Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:**

**1. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

**a. Kiểm tra giám sát:**

- Kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã được đề ra, phản ánh những kết quả đã đạt được cũng như các nội dung cần lưu ý, khắc phục và hoàn thiện trong hoạt động và công tác quản trị nội bộ của PVCoating. Toàn bộ các tài liệu của Ban kiểm soát (Biên bản, công văn, báo cáo...) đều được gửi đến Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty PVCoating;

- Xem xét các báo cáo định kỳ, đột xuất của PVCoating; kết quả kiểm tra, kiểm toán của các Cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị kiểm toán độc lập về tình hình sản xuất kinh doanh, quản lý sử dụng vốn, tài sản cũng như các hoạt động đầu tư, mua sắm; công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí, phòng chống lãng phí, tiêu cực; các hoạt động khác theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, Tổng công ty...

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các kết luận, kiến nghị, khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan hữu quan có thẩm quyền;

- Định kỳ hàng quý/năm, lập báo cáo kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của PVCoating; trong đó, phản ánh những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đã đạt được và những tồn tại, thiếu sót để báo cáo cho cổ đông lớn là PV Gas.

**b. Thẩm định báo cáo tài chính:**

- Tiến hành thẩm định báo cáo tài chính bán niên và cả năm để góp phần hạn chế các sai sót trong tổ chức, thực hiện công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính, tuân thủ yêu cầu về tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và cẩn trọng. Kết quả thẩm định cho thấy:

+ Báo cáo tài chính bán niên (6 tháng đầu năm) năm 2024 đã phản ánh đúng, hợp lý tình hình tài chính của PVCoating tại thời điểm 30/06/2024, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024;



+ Báo cáo tài chính năm 2024 đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của PVCoating tại thời điểm 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024;

+ Báo cáo tài chính năm 2024 của PVCoating đã được Công ty TNHH PwC (Việt Nam) kiểm toán theo quy định tại điều lệ PVCoating và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024;

+ Các chỉ số tài chính cho thấy tình hình tài chính năm 2024 của PVCoating là lành mạnh, đảm bảo khả năng thanh toán, bảo toàn vốn;

+ Tổ chức quản lý, lưu trữ chứng từ, sổ sách kế toán đúng quy định;

+ Thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ cho Ủy ban Chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của Bộ Tài chính về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

+ Thực hiện báo cáo quản trị định kỳ theo quy định của PV Gas;

- Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế toán trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Thường xuyên trao đổi thông tin định kỳ và đột xuất, phối hợp cùng làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập để ghi nhận và xử lý các ý kiến của kiểm toán viên.

### **c. Các cuộc họp và quyết định của Ban kiểm soát:**

Trong năm Ban kiểm soát đã tổ chức 06 cuộc họp:

- Lần 1: ngày 15/01/2024, nội dung:

+ Thẩm định báo cáo tài chính quý 4 năm 2023;

+ Thảo luận kết quả giám sát quý 4/2023.

- Lần 2: ngày 09/04/2024, nội dung:

+ Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023;

+ Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024;

+ Thông qua các tài liệu BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Lần 3: ngày 15/04/2024, nội dung:

+ Thẩm định báo cáo tài chính quý 1 năm 2024;

+ Thảo luận kết quả giám sát quý 1/2024.

- Lần 4: ngày 17/07/2024, nội dung thảo luận:

+ Thẩm định báo cáo tài chính quý 2 năm 2024;

+ Thảo luận kết quả giám sát quý 2/2024.

- Lần 5: ngày 08/08/2024, nội dung soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm năm 2024.

- Lần 6: ngày 15/10/2024, nội dung thảo luận:

+ Thẩm định báo cáo tài chính quý 3 năm 2024;

+ Thảo luận kết quả giám sát quý 3/2024.

Ngoài ra Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến trong các cuộc họp. Ban kiểm soát cũng chủ động trao đổi với Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo PVCoating khi có các phát sinh, nội dung cần lưu ý.

#### **d. Tóm tắt các đề xuất kiến nghị của Ban kiểm soát:**

Các ý kiến đề nghị của BKS tập trung vào các vấn đề sau:

+ Thu hồi công nợ khó đòi: Công ty đã thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ (Công văn đề nghị thanh toán,...); Trong năm 2024, đã hoàn thành thu hồi công nợ với khách hàng PVShipyard. Đến cuối ngày 31/12/2024; các công ty thuộc diện nợ khó đòi là Công ty PVC-MS, Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) với số dư các khoản đã trích dự phòng nợ phải thu khó đòi theo qui định số tiền là 5.463.539.894.vnd. Tuy nhiên Công ty cần tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ đặc biệt lưu ý với các khoản nợ xấu (PVC-MS và PVE) và sắp chuyển sang nợ xấu.

+ Quản lý hàng tồn kho: Hết năm 2024, Công ty đã giảm giá trị hàng tồn kho về mức 116 tỷ vnd so với mức trên 130 tỷ vnd cuối năm 2023. Công ty thực hiện hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho số tiền 271.305.719.vnd. Giá trị trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho tại ngày 31/12/2024 là : 15.635.267.556.vnd. Đề nghị Công ty sử dụng triệt để hàng tồn kho, có kế hoạch mua sắm phù hợp với tình hình sản xuất và sử dụng tối đa nguyên vật liệu tồn kho đảm bảo hiệu quả cao nhất; đặc biệt trong thời gian tới Công ty có triển khai các hợp đồng bọc ống giá trị cao.

+ Mua sắm TSCĐ: Thủ tục mua sắm, đầu tư, nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng đúng theo quy định.

+ Quản lý tiền gửi , tiền vay đúng quy định, tiết kiệm chi phí, đảm bảo nguồn vốn cho các hoạt động SXKD.

#### **2. Hoạt động của Thành viên Ban kiểm soát:**

- Trên cơ sở các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ PVCoating, Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn trách nhiệm chế độ làm việc và các mối quan hệ công tác của thành viên trong BKS;

- Các thành viên trong Ban kiểm soát có trách nhiệm giải quyết, đề xuất xử lý các vấn đề theo phạm vi công việc được phân công và chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông, Trưởng ban về ý kiến, tính chính xác, tính pháp lý của hồ sơ số liệu của mình.

- Các báo cáo, ý kiến và kiến nghị của Ban kiểm soát phải được trao đổi lấy ý kiến tập thể trong Ban kiểm soát trên cơ sở bàn bạc và thống nhất theo đa số.



- Công việc thực tế được phân công có thể được điều chỉnh bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế đối với từng thành viên trong Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát đã tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên trong Ban kiểm soát như sau:

- Ông Lê Đức Hòa: lĩnh vực phụ trách:

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động và triển khai thực hiện;

+ Tiếp nhận báo cáo kết quả kiểm soát của các kiểm soát viên và tổ chức họp để xử lý (nếu cần);

+ Thực hiện kế hoạch được đại hội cổ đông PVCoating và Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP (Tổng công ty) phê duyệt;

+ Thực hiện các chỉ đạo của Tổng công ty, khuyến nghị của các cơ quan thanh, kiểm tra và các cơ quan hữu quan khác...;

+ Sản xuất kinh doanh, cung ứng dịch vụ;

+ Mua sắm thường xuyên phục vụ SXKD, cung ứng dịch vụ;

+ Đầu tư mua sắm TSCĐ;

+ Quản lý tài sản nguyên vật liệu, hàng hóa tồn kho;

+ Huy động vốn, tiền gửi tại các TCTD;

+ Phân phối thu nhập, kết quả SXKD.

Đánh giá: với vai trò Trưởng ban kiểm soát, Ông Lê Đức Hòa đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, tổ chức bộ máy Ban kiểm soát tinh gọn, hoạt động đều đặn, hiệu quả; đã có nhiều ý kiến đóng góp trong công tác quản trị công ty...

- Bà Phạm Thị Ánh Tuyết, phụ trách các lĩnh vực:

+ Kê khai, nộp và thanh quyết toán với cơ quan Thuế;

+ Thanh quyết toán tiền lương, tiền thưởng, các chế độ khác cho CBCNV và các khoản trích nộp theo quy định;

Đánh giá: Bà Phạm Thị Ánh Tuyết đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, đã xem xét, kiểm tra và có nhiều ý kiến đóng góp trong công tác quản trị dòng tiền, kê khai và quyết toán thuế...

- Bà Tô Thị Huyền, phụ trách các lĩnh vực:

+ Quản lý tài sản (TSCĐ, hàng tồn kho...);

+ Quản lý công nợ;

+ Trích lập dự phòng.

Đánh giá: Bà Tô Thị Huyền đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, đã xem xét, kiểm tra và có nhiều ý kiến đóng góp trong công tác quản trị hàng tồn kho, công nợ...

\* Đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ năm 2024:

| Stt | Họ và Tên          | Chức danh            | Xếp loại năm 2024 |
|-----|--------------------|----------------------|-------------------|
| 01  | Lê Đức Hòa         | Trưởng ban kiểm soát | Hoàn thành tốt    |
| 02  | Phạm Thị Ánh Tuyết | Kiểm soát viên       | Hoàn thành tốt    |
| 03  | Tô Thị Huyền       | Kiểm soát viên       | Hoàn thành tốt    |

### **3. Phương hướng hoạt động trong năm 2025 của Ban kiểm soát:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp 2020 và điều lệ công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

Tiếp tục tổ chức bộ máy Ban kiểm soát hoạt động với tinh thần trách nhiệm cao, tuân thủ điều lệ công ty, đúng theo quy chế Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Cử các thành viên trong Ban kiểm soát tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia đầy đủ các hội nghị chuyên ngành liên quan đến công tác kiểm soát (nếu có);

Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

Thực hiện giám sát tình hình thực hiện các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước, cổ đông;

Xem xét, đóng góp ý kiến (nếu có) đối với các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc;

Giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm, đấu thầu và các hoạt động khác...

Thẩm định báo cáo tài chính bán niên, năm. Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập để đảm bảo chất lượng báo cáo tài chính;

Phối hợp hoạt động với tiểu ban kiểm toán nội bộ;

Lập và gửi báo cáo kiểm tra giám sát hàng quý, năm cho cổ đông lớn (PV Gas) đúng thời hạn;

Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận làm công tác kiểm soát, Kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ của PV Gas để có được sự thống nhất, hỗ trợ tốt trong công việc kiểm tra, giám sát.

### **4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong năm 2024:**



Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Cụ thể Hội đồng quản trị đã mời BKS tham dự các cuộc họp, ghi nhận các ý kiến của Ban kiểm soát (nếu có) trong các cuộc họp thường kỳ và các lần lấy ý kiến bằng văn bản. Ban giám đốc cử nhân sự phối hợp làm việc cùng Ban kiểm soát và cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu.

Ban kiểm soát đã chủ động liên hệ, trao đổi trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc khi thấy có công việc phát sinh, nội dung cần lưu ý trong quá trình triển khai công việc thường xuyên và/hoặc đột xuất.

### **5. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với các Cổ đông:**

Ban kiểm soát đã phối hợp với cổ đông lớn (PV Gas) trong hoạt động kiểm tra, giám sát PVCoating đồng thời BKS đã thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ theo yêu cầu của PV Gas.

Trong năm 2024 không có yêu cầu của các cổ đông khác với Ban kiểm soát.

### **II, Kết quả giám sát đối với tình hình hoạt động và tài chính của PVCoating:**

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:
  - + Doanh thu 265,17 tỷ VNĐ (bằng 126,3% kế hoạch);
  - + Lợi nhuận trước thuế 13,37 tỷ VNĐ (bằng 469,1% kế hoạch);
- Đã lựa chọn công ty Công ty TNHH PwC (Việt Nam) kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và năm 2024;
- Tiền lương, thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát thực hiện đúng theo tinh thần nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua;
- Các chỉ tiêu tài chính năm 2024:

|                                |                   |
|--------------------------------|-------------------|
| Tổng tài sản:                  | 453.967.117.840 đ |
| Tài sản ngắn hạn:              | 414.523.887.641 đ |
| - Các khoản phải thu ngắn hạn: | 78.386.998.011 đ  |
| - Hàng tồn kho:                | 100.686.374.908 đ |
| Tài sản dài hạn:               | 39.443.229.883 đ  |
| Nợ phải trả:                   | 72.183.469.954 đ  |
| - Nợ ngắn hạn:                 | 68.784.804.743 đ  |
| - Nợ dài hạn:                  | 3.398.665.211 đ   |
| Nguồn vốn chủ sở hữu:          | 381.783.647.886 đ |

- Đã thực hiện các nội khác trong nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024.

### **III, Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong năm 2024**

#### **1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

- Đã ban hành 20 nghị quyết và 16 quyết định đúng thẩm quyền quy định trong điều lệ;

- Đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, hỗ trợ và giám sát Ban giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Về hoạt động của Tiểu ban kiểm toán nội bộ:

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ được thành lập theo quyết định số 05/QĐ-HĐQT ngày 03/02/2023 của Hội đồng quản trị. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ được kiện toàn (bổ nhiệm người phụ trách) theo quyết định số 11/QĐ-HĐQT ngày 30/07/2024 của Hội đồng quản trị. Ngày 20/09/2024 HĐQT đã ra quyết định số 15/QĐ-HĐQT thành lập Đoàn kiểm toán nội bộ năm 2024. Ngày 12/11/2024 Đoàn kiểm toán nội bộ đã có báo cáo số 109/BC-KTNB báo cáo Hội đồng quản trị kết quả thực hiện công việc của Đoàn.

#### **2. Hoạt động của Giám đốc:**

- Đã triển khai, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết/ Quyết định/ Chỉ đạo của Hội đồng quản trị;

- Quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư theo đúng phân cấp giữa Hội đồng quản trị và Ban giám đốc;

- Tổ chức bộ máy hoạt động hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả;

- Chỉ đạo sát sao, khắc phục các khó khăn, vướng mắc;

- Duy trì mối quan hệ tốt với các khách hàng hiện hữu, mở rộng và thường xuyên tìm kiếm các khách hàng tiềm năng, khách hàng mới, đơn hàng mới.

**IV, Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 172 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty:**

| TT | Họ và Tên  | Chức danh  | Thực hiện năm 2024                    |                       |         |
|----|------------|------------|---------------------------------------|-----------------------|---------|
|    |            |            | Số tiền được ĐHĐCĐ năm 2024 phê duyệt | Tổng thu nhập thực tế |         |
|    |            |            |                                       | Tiền lương            | Thù lao |
| 1  | Lê Đức Hòa | Trưởng BKS | 402.453.246                           | 473.393.066           | 0       |



|   |                    |                           |                    |                    |                   |
|---|--------------------|---------------------------|--------------------|--------------------|-------------------|
| 2 | Phạm Thị Ánh Tuyết | Kiểm soát viên kiêm nhiệm | 48.000.000         | 0                  | 48.000.000        |
| 3 | Tô Thị Huyền       | Kiểm soát viên kiêm nhiệm | 48.000.000         | 0                  | 48.000.000        |
|   | <b>Tổng cộng</b>   |                           | <b>498.453.246</b> | <b>473.393.066</b> | <b>96.000.000</b> |

**V, Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. Trong năm 2023 phát sinh giao dịch như sau:**

Ký hợp đồng với Công ty CP Sản xuất Ống thép Dầu khí Việt Nam

- Hợp đồng cung cấp bộ phụ tùng nong ống và phụ kiện sản xuất ống thép đường kính 32 inches đến 46 inches - giá trị hợp đồng: 52,888,552,783 VNĐ;

**VI, Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025:**

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính trong số các công ty kiểm toán hàng đầu (Deloitte, Ernst and Young, KPMG và PwC).

| TT | Họ và Tên          | Chức danh                 | Thực hiện năm 2024 |                    |                   |
|----|--------------------|---------------------------|--------------------|--------------------|-------------------|
|    |                    |                           |                    |                    |                   |
| 2  | Phạm Thị Ánh Tuyết | Kiểm soát viên kiêm nhiệm | 48.000.000         | 0                  | 48.000.000        |
| 3  | Tô Thị Huyền       | Kiểm soát viên kiêm nhiệm | 48.000.000         | 0                  | 48.000.000        |
|    | <b>Tổng cộng</b>   |                           | <b>498.453.246</b> | <b>473.393.066</b> | <b>96.000.000</b> |

**V, Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. Trong năm 2023 phát sinh giao dịch như sau:**

Ký hợp đồng với Công ty CP Sản xuất Ống thép Dầu khí Việt Nam

- Hợp đồng cung cấp bộ phụ tùng nong ống và phụ kiện sản xuất ống thép đường kính 32 inches đến 46 inches - giá trị hợp đồng: 52,888,552,783 VNĐ;

**VI, Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025:**

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính trong số các công ty kiểm toán hàng đầu (Deloitte, Ernst and Young, KPMG và PwC).





chiếu các số liệu trong báo cáo với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024.

- Rà soát việc trình bày các BCTC của Công ty đảm bảo phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- + Đánh giá việc lựa chọn các chính sách kế toán chủ yếu và tính nhất quán trong việc áp dụng các chính sách.
- + Đánh giá tính hợp lý và thận trọng của các đánh giá cũng như các ước tính của Công ty trong trình bày BCTC (các ước tính ảnh hưởng đến việc tính toán và ghi nhận doanh thu, chi phí, thu nhập, và trích các khoản dự phòng trong kỳ)
- Rà soát đối chiếu báo kết quả hoạt động quản lý của Hội đồng Quản trị với các văn bản có liên quan như : biên bản, nghị quyết của Hội đồng quản trị/ báo cáo quý/năm của Giám đốc về kết quả điều hành sản xuất kinh doanh ...
- Ban Kiểm soát thực hiện xem xét trên cơ sở số liệu, báo cáo do Phòng TCKT của PVCoating cung cấp, không thực hiện xem xét hồ sơ chi tiết lập thành số liệu phản ánh hoạt động sản xuất kinh doanh của PVCoating.

### III. Kết quả thẩm định:

#### 1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh đã trình bày đầy đủ các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty : Sản xuất sản phẩm cơ khí, chống ăn mòn kim loại, gia công đường ống, kiểm tra, phân tích kỹ thuật và cấp chứng chỉ chất lượng các loại vật liệu, sản phẩm bọc ống chống ăn mòn, bọc cách nhiệt, bọc bê tông gia trọng và bồn bể chứa; Các lĩnh vực hoạt động : ký kết hợp đồng và triển khai thi công, Phát triển thị trường, chào giá và đấu thầu, công tác an toàn, sức khỏe, môi trường, bảo dưỡng sửa chữa trang thiết bị, mua sắm TSCĐ, đầu tư xây dựng ...; công tác tái cấu trúc hoạt động và công tác quản trị của Công ty, đặc biệt là quản trị tài chính/vốn/giá thành... Báo cáo cũng đã trình bày đầy đủ về công tác tiết kiệm, tiết giảm chi phí, kế hoạch/chiến lược/ lao động và đào tạo, hoạt động của các tổ chức đoàn thể....,
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty được thể hiện qua bảng tổng hợp số liệu sau:

| Stt | Nội dung             | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2024 | Thực hiện năm 2024 | Đạt tỷ lệ   |
|-----|----------------------|-------------|-------------------|--------------------|-------------|
| [1] | [2]                  | [3]         | [4]               | [5]                | [6]=[5]/[4] |
| 1   | Doanh thu            | Tỷ đồng     | 210,00            | 265,17             | 126%        |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng     | 2,85              | 13,37              | 469%        |



|   |   |         |      |       |      |
|---|---|---------|------|-------|------|
| 3 | Lợi nhuận sau thuế                              | Tỷ đồng | 2,28 | 14,53 | 638% |
| 4 | Nộp NSNN  | Tỷ đồng | 8,37 | 9,47  | 113% |
| 5 | Thực hiện đầu tư XDCB và mua sắm trang thiết bị | Tỷ đồng | 5,00 | 4,35  | 87%  |
| 6 | Giải ngân vốn đầu tư XDCB                       | Tỷ đồng | 5,00 | -     | 00%  |

+ Năm 2024 doanh thu PVCoating thực hiện được đạt 265,17 tỷ đồng, trong đó khoảng 170 tỷ đồng từ bọc ống, khoảng 95,12 tỷ đồng từ dịch vụ sơn, chống ăn mòn và kinh doanh dịch vụ khác.

+ Năm 2024, PVCoating thực hiện mua sắm 10 đầu mục TSCĐ với giá trị đầu tư là : 4.354.617.895.vnd đạt 87% kế hoạch.

+ Trong quý 4/2024, PVCoating tiến hành thực hiện đầu tư mở rộng nhà xưởng theo quyết định đã được phê duyệt nhằm nâng cao năng lực sản xuất chuẩn bị cho các dự án triển khai trong năm 2025, đến ngày 31/12/2024 chưa nghiệm thu công trình.

+ Thực hiện tiết giảm chi phí năm 2024 là 3,98 tỷ đồng, bằng 119% so với kế hoạch (3,34 tỷ đồng).

Số liệu các chỉ tiêu trình bày trong báo cáo phù hợp với Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024, với BCTC đã được kiểm toán bởi công ty TNHH PwC phát hành kèm theo công văn số 109/TB-BODK ngày 18/02/2025.

## 2. Các báo cáo tài chính năm 2024

### a. Tình hình tài chính tại thời điểm báo cáo:

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của tài sản và nguồn vốn:

Đơn vị tính: VNĐ

| TÀI SẢN   |  | Số Báo cáo ngày 31/12/2024 | Số thẩm định ngày 31/12/2024 | Chênh lệch |
|-----------|--|----------------------------|------------------------------|------------|
| <b>A.</b> | <b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>                      | <b>414,523,887,957</b>     | <b>414,523,887,957</b>       | <b>-</b>   |
| 1.        | Tiền và các khoản tương đương tiền           | 11,703,240,641             | 11,703,240,641               | -          |
| 2.        | Đầu tư tài chính ngắn hạn                    | 210,000,000,000            | 210,000,000,000              | -          |
| 3.        | Các khoản phải thu ngắn hạn                  | 78,386,998,011             | 78,386,998,011               | -          |
| 4.        | Trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | (5,463,539,894)            | (5,463,539,894)              | -          |
| 5.        | Hàng tồn kho                                 | 100,686,374,908            | 100,686,374,908              | -          |
| 6.        | Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho     | (15,631,101,155)           | (15,631,101,155)             | -          |
| 7.        | Tài sản ngắn hạn khác                        | 13,747,274,397             | 13,747,274,397               | -          |
| <b>B.</b> | <b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>                       | <b>39,443,229,883</b>      | <b>39,443,229,883</b>        | <b>-</b>   |

| TÀI SẢN                  |                            | Số Báo cáo ngày<br>31/12/2024 | Số thẩm định<br>ngày 31/12/2024 | Chênh<br>lệch |
|--------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------------------------------|---------------|
| 1.                       | Tài sản cố định            | 27,711,149,601                | 27,711,149,601                  | -             |
| 2.                       | Tài sản dở dang dài hạn    | 22,292,593                    | 22,292,593                      |               |
| 3.                       | Các khoản phải thu dài hạn | 33,712,173                    | 33,712,173                      | -             |
| 6.                       | Tài sản dài hạn khác       | 11,676,075,516                | 11,676,075,516                  |               |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b> |                            | <b>453,967,117,840</b>        | <b>453,967,117,840</b>          |               |

| NGUỒN VỐN                  |  | Số Báo cáo ngày<br>31/12/2024 | Số thẩm định<br>ngày 31/12/2024 | Chênh<br>lệch |
|----------------------------|--|-------------------------------|---------------------------------|---------------|
| <b>A.</b>                  | <b>NỢ PHẢI TRẢ<br/>(300=310+330)</b>   | <b>72,183,469,954</b>         | <b>72,183,469,954</b>           | <b>-</b>      |
| 1.                         | Nợ ngắn hạn                            | 68,784,804,743                | 68,784,804,743                  | -             |
| 1.1                        | Vay ngắn hạn                           |                               |                                 | -             |
| 1.2                        | Phải trả ngắn hạn người bán<br>và khác | 43,200,894,175                | 43,200,894,175                  | -             |
| 1.3                        | Thuế và các khoản PNNN                 | 1,421,043,686                 | 1,421,043,686                   | -             |
| 1.4                        | Chi phí phải trả ngắn hạn              | 8,049,172,104                 | 8,049,172,104                   | -             |
| 1.5                        | Dự phòng phải trả ngắn hạn             | 5,157,847,041                 | 5,157,847,041                   | -             |
| 1.6                        | Doanh thu chưa thực hiện<br>ngắn hạn   | 311,442,307                   | 311,442,307                     | -             |
| 2.                         | Nợ dài hạn                             | 3,398,665,211                 | 3,398,665,211                   | -             |
| <b>D.</b>                  | <b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                  | <b>381,783,647,886</b>        | <b>381,783,647,886</b>          | <b>-</b>      |
| 1.                         | Vốn đầu tư của chủ sở hữu              | 215,999,980,000               | 215,999,980,000                 | -             |
| 2.                         | Lợi nhuận sau thuế chưa phân<br>phối   | 139,051,737,822               | 139,051,737,822                 | -             |
| 2.1                        | LNST CPP lũy kế đến cuối kỳ<br>trước   | 124,525,125,538               | 124,525,125,538                 | -             |
| 2.2                        | LNST CPP kỳ này                        | 14,526,612,284                | 14,526,612,284                  | -             |
| <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b> |  | <b>453,967,117,840</b>        | <b>453,967,117,840</b>          |               |

**b. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:**

Đơn vị tính: VND

| STT | Chỉ tiêu  | Số báo cáo        | Số thẩm định      | Chênh<br>lệch |
|-----|---|-------------------|-------------------|---------------|
| 1.  | Doanh thu thuần bán hàng<br>và cung cấp dịch vụ | 265,172,268,736   | 265,172,268,736   | -             |
| 2.  | Giá vốn hàng bán                                | (231,443,023,238) | (231,443,023,238) | -             |



| STT | Chỉ tiêu  | Số báo cáo            | Số thẩm định          | Chênh lệch |
|-----|---|-----------------------|-----------------------|------------|
| 3.  | <b>Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ</b> | <b>33,729,245,498</b> | <b>33,729,245,498</b> | -          |
| 4.  | Doanh thu hoạt động tài chính                     | 6,400,051,112         | 6,400,051,112         | -          |
| 5.  | Chi phí tài chính                                 | (1,454,750,901)       | (1,454,750,901)       | -          |
|     | Trong đó : Lãi vay phải trả                       | (1,241,108,500)       | (1,241,108,500)       |            |
| 5.  | Chi phí bán hàng                                  |                       |                       |            |
| 6.  | Chi phí quản lý doanh nghiệp                      | (25,556,459,259)      | (25,556,459,259)      | -          |
| 7.  | <b>Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh</b>           | <b>13,118,086,450</b> | <b>13,118,086,450</b> | -          |
| 8.  | Thu nhập khác                                     | 451,925,931           | 451,925,931           | -          |
| 9.  | Chi phí khác                                      | (196,630,080)         | (196,630,080)         | -          |
| 10. | <b>Lợi nhuận khác</b>                             | <b>255,295,851</b>    | <b>255,295,851</b>    | -          |
| 11. | <b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>          | <b>13,373,382,301</b> | <b>13,373,382,301</b> | -          |
| 12. | Chi phí thuế TNDN hiện hành                       |                       |                       | -          |
| 13. | Chi phí thuế TNDN hoãn lại                        | 1,153,229,983         | 1,153,229,983         | -          |
| 14. | <b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>   | <b>14,526,612,284</b> | <b>14,526,612,284</b> | -          |

Các chỉ số phân tích tài chính

| STT | Chỉ tiêu                                       | 31/12/2024 | 31/12/2023 |
|-----|--|------------|------------|
| 1   | Hệ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (lần)         | 0,16       | 0,26       |
| 2   | Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)         | 0,19       | 0,35       |
| 3   | Khả năng thanh toán nhanh (lần)                | 4,56       | 2,80       |
| 4   | Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)             | 6,02       | 3,74       |
| 5   | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (%) | 5,47       | 0,014      |

Qua các chỉ số nêu trên chứng tỏ tình hình tài chính của Công ty đáp ứng khả năng thanh toán nợ nhưng khả năng sinh lợi ở mức trung bình.

c. Nhận xét/đánh giá chung:

- Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày tại các BCTC năm 2024 đã kiểm toán của Công ty là phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư 200/2014/TT-BTC và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Các chính sách và phương pháp kế toán được áp dụng nhất quán trong kỳ kế toán.

- Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy

đủ. Thuyết minh BCTC hợp nhất cho thấy các chỉ tiêu trên BCTC được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

- Các ước tính của Công ty khi trình bày các BCTC là hợp lý và thận trọng.

### **3. Báo cáo của Hội đồng Quản trị:**

- Báo cáo đã phản ánh đầy đủ kết quả hoạt động của HĐQT: HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản trị, điều hành của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật. HĐQT đã thực hiện đầy đủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong năm 2024. HĐQT bảo đảm Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty cũng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời cho cổ đông tình hình tài chính, kết quả kinh doanh hàng quý thông qua các báo cáo định kỳ. Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong việc thực hiện các phương án, kế hoạch kinh doanh nhằm đạt được chỉ tiêu tài chính đề ra trong năm 2024.

- HĐQT luôn bảo đảm Ban kiểm soát có được các thông tin một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời để thực thi chức năng kiểm tra, giám sát tuân thủ của HĐQT trong hoạt động quản trị, điều hành, thực hiện các quy chế quản lý nội bộ nhằm bảo vệ lợi ích của Công ty và cổ đông.

### **III. Kết luận:**

Với kết quả thẩm định như trên, Ban Kiểm soát có ý kiến như sau:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh : đã phản ánh đầy đủ và hợp lý tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và cả các lĩnh vực khác như công tác an toàn, sức khoẻ, môi trường, bảo dưỡng sửa chữa trang thiết bị, TSCĐ...; Công tác quản trị của công ty, công tác quản trị tài chính/vốn/giá thành, công tác nghiên cứu, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật và hoạt động của các tổ chức đoàn thể ....., phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và các qui định có liên quan.

- Các báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ năm 2024 phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định có liên quan.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, chính xác các hoạt động của Hội đồng Quản trị trên các lĩnh vực, tuân thủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan.



Trên đây là kết quả thẩm định của Ban kiểm soát Công ty về các báo cáo (i) kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024; (ii) báo cáo tài chính năm 2024; (iii) báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo trên.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Lê Đức Hòa**